

Bản án số: 98 /2017/HSST

Ngày: 15-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Đăng Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Lê Thanh Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15-11-2017, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSST ngày 13-10-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2017/HSST-QĐ ngày 02-11-2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1970 tại thôn A, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú thôn A, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U (đã chết) và bà Bùi Thị M (đã chết); Vợ: Trần Thị C; Có 2 con, con nhỏ sinh 2003. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-8-2017, chuyển tạm giam từ ngày 30-8-2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: 1. Ông Trịnh Văn Ti, sinh năm 1962

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965

3. Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1952

Đều trú tại: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại

phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy (chất Hêrôin), khoảng 8 giờ ngày 27/8/2017 Nguyễn Văn T đi xe máy nhãn hiệu Wave an pha màu xanh, biển kiểm soát 34L2 – 0185 (xe mượn của ông Trần Văn B, sinh năm 1969 ở thôn A, xã K, huyện T, từ nhà ở thôn A, xã K, huyện T đến nhà Nguyễn Văn G, sinh năm 1952 ở xã H, huyện T mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T mua được 02 gói ma túy kích thước: 0,5 x 0,5cm với giá 200.000đ. Túc cho hai gói ma túy vào trong miệng ngậm lại rồi đi xe máy về nhà. Đến khoảng 8 giờ 40 phút cùng ngày, khi về đến đường thôn B, xã H, huyện T thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã Hợp Đức phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong miệng Túc đang ngậm 02 gói giấy kích thước 0,5 x 0,5cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận là Hêrôin mục đích để sử dụng; thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Wave an pha màu xanh biển kiểm soát 34 L2 – 0815.

Tại bản kết luận giám định số 330/KLGD ngày 28/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có tổng trọng lượng là: 0,369g, là loại hêrôin. Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hoàn lại 0,301g Hêrôin sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận cất giấu trái phép 0,369 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 11-10-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; 33 BLHS 1999; NQ41/QH14 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2017. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,301 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật

tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng Ti, X, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 8 giờ 40 phút ngày 27-8-2017, tại khu vực đường thôn B, xã H, huyện T; Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép 0,369g Hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Hêrôin là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Xét về nhân thân bị cáo: Vào các năm 2009, 2011 bị cáo đã bị Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà ra quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh Hải Dương để cai nghiện nhưng khi trở về địa phương bị cáo không chịu làm ăn, tu dưỡng rèn luyện mà lại có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định có lợi hơn cho bị cáo nên HĐXX căn cứ nghị quyết 41-QH14 để áp dụng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,301 gam Hêrôin là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave an pha màu xanh biển số 34L2 – 0185, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Trần Văn B, ông B không biết T dùng xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông B là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Đối với người bán ma túy cho T, T khai nhận mua của Nguyễn Văn G ở xã H, huyện T. Nguyễn Văn G không thừa nhận bán ma túy cho T nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết 41-QH14

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 18(mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/8/2017.

2. **Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,301gam Hêrôin hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016: Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Bùi Đăng Huy

